

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BA ĐỒN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST  
Ngày 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Công Nghĩa và bà Trần Thị Ngọc Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019, đối với bị cáo:

**Tôn Thất D**, sinh ngày 25/3/1988 tại phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất T (đã chết) và bà Phạm Thị K; có vợ là Trần Thị Ng; có 01 con nhỏ; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: năm 2013, bị cáo bị Công an xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và ngày 14/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt về tội “Không tổ giác tội phạm”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 03/10/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1982; nơi cư trú: tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Tuấn A, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Hữu H, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khi đang ngồi chơi với Lê Tuấn A và Ngô Anh T ở nhà bố mẹ vợ của Lê Tuấn A thì khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2019, Tôn Thất D nảy sinh ý định về nhà mình mang ti vi để bán lấy tiền tiêu xài. D nhờ T chở về nhà, lúc này Anh có nói sẽ bán ti vi cho D sau khi D đưa ti vi đến. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73N8 - 322.11 chở Anh và D đến nhà Lê Hữu H thì Anh xuống chơi ở nhà Hà còn T và D vẫn tiếp tục đi về nhà D. Khi đi đến khu vực gần nhà D thì T dừng xe, D xuống xe đi bộ đến nhà mình. Về đến nhà, do nhà khóa cửa không vào được nên D mới nảy sinh ý định đột nhập nhà chị Nguyễn Thị T ở tổ dân phố M, phường Q, thị xã B để trộm cắp tài sản. D đi bộ ra phía trước ngôi nhà hoang bên cạnh nhà chị T, mở cửa chính rồi đột nhập vào trong, đi theo cầu thang lên mái bằng của tầng 1. Sau đó, D trèo qua lan can phía sau tầng 2 rồi mở cửa đi vào trong và theo cầu thang đi xuống tầng 1. Tại đây, D xuống phòng bếp, mở ngăn kéo tủ lấy 01 chiếc tuốc nơ vít để mở vít cố định giá đỡ ti vi ở phòng khách. Sau khi lấy trộm được 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG màn hình 55 inch, D trả tuốc nơ vít về vị trí cũ rồi tẩu thoát theo lối đột nhập ban đầu.

Sau khi trộm được tài sản D gọi điện thoại cho T đến đón. Khi cả hai đi đến khu vực chợ Xép, D lại gọi điện thoại cho A lấy ti vi mang đi bán. A mang ti vi vào gửi tại nhà của Lê Hữu H và mượn 1.000.000 đồng đưa cho D. Sau đó, D, Anh và T tiếp tục đến nhà bố mẹ vợ của A để chơi. Số tiền 1.000.000 đồng trên A và D sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ và giao trả tài sản cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T 01 chiếc ti vi hiệu LG loại Model TVLG55UK6100PTA, màn hình 55 inch, màu đen, đã qua sử dụng và 01 tuốc nơ vít loại 4 chấu, dài 13,5 cm, hình trụ tròn, cán làm bằng nhựa màu đen, thân làm bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị T không có khiếu nại hay yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, bị cáo cùng với chị Nguyễn Thị T và Lê Tuấn A đã tự thỏa thuận với về mặt dân sự, đồng thời cam kết sẽ không có khiếu nại hay yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/HĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Ba Đồn xác định: Tài sản bị cáo trộm được là 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG, màn hình 55 inch, màu đen, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm mất trộm là 8.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSTXBĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Tôn Thất D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tôn Thất D, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Tôn Thất D từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tổ tụng:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về hành vi phạm tội:**

Tại phiên tòa, bị cáo Tôn Thất D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị T nên bị cáo đã lén lút, đột nhập vào nhà của chị T lấy trộm tài sản là 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG loại Model TVLG55UK6100PTA, màn hình 55 inch nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài, phục vụ nhu cầu cá nhân. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại theo kết luận của cơ quan chuyên môn tại thời điểm mất trộm là 8.500.000 đồng. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong

quá trình điều tra là hoàn toàn thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Tôn Thất D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an trong địa bàn. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu; năm 2013, bị cáo bị Công an xã L, thành phố Đ xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và ngày 14/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Quảng Trị xử phạt về tội “Không tổ giác tội phạm”. Song, bị cáo lại không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để sống tuân thủ pháp luật mà ngược lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Liên quan trong vụ án có Ngô Anh T là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi thực hiện hành vi phạm tội và Lê Tuấn A là người mang ti vi mà bị cáo đã trộm cắp được gửi lại tại nhà Lê Hữu H; Lê Hữu H là người cho Lê Tuấn A gửi chiếc ti vi do bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên, T, A và H đều không biết nguồn gốc chiếc ti vi là do bị cáo trộm cắp mà có nên hành vi của ba đối tượng này đều không đủ yếu tố đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chỉ răn đe, nhắc nhở, giáo dục là phù hợp vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng:

Hội đồng xét xử thấy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Phía người bị hại là chị T đã nhận lại tài sản và thỏa thuận không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận đó giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tiến hành thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là bị hại Nguyễn Thị T 01 chiếc ti vi hiệu LG loại Model TVLG55UK6100PTA, màn hình 55 inch và 01 tuốc nơ vít. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét thêm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các Điều 127, 131 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tôn Thất D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Tôn Thất D 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 03/10/2019.

Áp dụng các Điều 79, 80, 88 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Tôn Thất D trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2019) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về trách nhiệm dân sự: : Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Tôn Thất D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

sơ thẩm (Đối với người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật (Đối với người vắng mặt).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Anh Tuấn**